

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **159/2022/HNGĐ - ST**
Ngày: 11 - 8- 2022
V/v Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Việt Hòa

2. Ông Nguyễn Văn Cúc

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký TAND huyện Yên Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định tham gia phiên tòa: Bà
Lê Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 11/8/2022 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai, vụ án thụ lý số 207/2021/TLST - HNGĐ ngày 06/12/2021 về việc “Ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 06/6/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lưu Văn T, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bị đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 03/12/2021 và quá trình giải quyết, xét xử, nguyên đơn anh Lưu Văn T trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Hoàng Thị L xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 28/02/2019 tại UBND xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, bất đồng trong quan điểm sống, nên dẫn đến vợ chồng cãi nhau, sau khi mâu thuẫn xảy ra đã được gia đình phân tích khuyên giải nhưng tình cảm vợ chồng cũng không thể hòa hợp được. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2021 đến nay không ai quan tâm gì đến nhau. Từ khi sống ly thân hai bên không quan tâm gì

đến nhau. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn chị L.

Về con chung: Anh và chị L không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Hoàng Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy không có lời khai của chị L và không tiến hành hòa giải được. Quá trình giải quyết Tòa án gửi thông báo thụ lý vụ án và các giấy triệu tập đương sự, chị Hoàng thị L và gia đình đã nhận được nhưng chị L vẫn vắng mặt. Tòa án đã niêm yết các thủ tục tố tụng tại UBND xã Đ theo quy định.

Tại biên bản xác minh ngày 10/3/2022 ông Hoàng Xuân Đông, sinh năm 1934 là bố đẻ chị L trình bày: Chị L là con gái ông, chị L và anh T lấy nhau vào tháng 02 năm 2019, sau khi lấy nhau thì chị L và anh T đi làm ăn ở Hà Nội và Sài Gòn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do hai vợ chồng không có con và một số nguyên nhân khác nên vợ chồng không ở với nhau nữa, vợ chồng sống ly thân tháng 6/2020 cho đến nay. Chị L đi làm ăn Sài Gòn anh T làm ăn ở ngoài Bắc. Ông là bố đẻ chị L, ông cũng mong muốn các con hạnh phúc, nhưng vì tình cảnh nên tùy hai con quyết định.

Về con chung: Chị L và anh T không có con chung.

Về tài sản và công nợ: Khi cưới thì vợ chồng hai bên có cho vàng, khi giải quyết ly hôn thì tùy hai cháu quyết định.

Về thủ tục tố tụng. Tết vừa rồi chị L có về nhà, giấy tờ thủ tục tố tụng của Tòa án gửi về chị L bảo ông nhận hộ và sẽ giao lại cho chị. Trong quá trình làm việc với ông Đông, Thẩm phán có gọi điện cho chị L và bật loa ngoài, ghi âm lại về cuộc nói chuyện với ông bà, có sự chứng kiến của anh Sơn em trai chị L và anh Trường Cán bộ Tư pháp xã Đ. Sau khi Thẩm phán trao đổi chị L trình bày: Về hôn nhân: Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị đồng ý ly hôn. Về con chung: Vợ chồng chưa có. Về tài sản và công nợ chung: Chị và anh T tự giải quyết với nhau. Vì chị đi làm ăn xa không về được nên chị đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Các giấy tờ Tòa án gửi giao cho ông Đông bố đẻ chị nhận giúp thông báo lại cho chị, chị không có ý kiến gì. Về địa chỉ nơi ở của chị không rõ ràng nên không có địa chỉ cụ thể cung cấp cho Tòa.

Tại phiên tòa: Anh T xin vắng mặt và đã gửi đơn xin xét xử vắng mặt. Chị L vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần 2.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm: Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, nguyên đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (sau đây viết tắt

là BLTTDS) Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật TTDS. Đề nghị HĐXX giải quyết: Về Hôn nhân: Xử cho anh Lưu Văn T được ly hôn chị Hoàng Thị L. Về án phí: Theo quy định của pháp luật.

Kiến nghị khắc phục vi phạm trong quá trình giải quyết vụ án: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :

{ 1} Về tố tụng:

1.1. Xác định thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân huyện Yên Định thụ lý và giải quyết vụ án ly hôn giữa anh T và chị L là đúng quy định về thẩm quyền xét xử, theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2. Về sự vắng mặt của các đương sự:

Tại phiên tòa chị L vắng mặt không có lý do, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ hai lần. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt chị L là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh T là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

{2} Về nội dung:

2.1. Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị L là tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm sống không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Mặt khác anh T và chị L lấy nhau nhưng không có con . Đó là nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn dẫn đến không thể hàn gắn được.

Đánh giá thực trạng mâu thuẫn cuộc sống vợ chồng: Anh T và chị L sống ly thân từ năm 2020 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa anh T và chị L mâu thuẫn đã trầm trọng, kéo dài. Mục đích hôn nhân là xây dựng gia đình hoà thuận, hạnh phúc không đạt được. Hiện tại đời sống chung đã chấm dứt. Nay anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn là phù hợp.

2.2. Về con chung: Anh T và chị L không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải. Vì vậy HĐXX không xem xét.

2.3. *Về tài sản và công nợ chung*: Anh T trình bày vợ chồng không có tài sản chung, công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, HĐXX không xem xét.

2.4. *Về án phí*: Anh T khởi kiện vụ án xin ly hôn nên phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Áp dụng*: Điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật TTDS; Điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- *Tuyên xử*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lưu Văn T

Về hôn nhân: Chấp nhận anh Lưu Văn T được ly hôn chị Hoàng Thị L.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Lưu Văn T phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn*) mà anh T đã nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, theo Biên lai thu số AA/2021/0003324 ngày 03/12/2021. Chấp nhận anh T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Tuyên quyền kháng cáo bản án cho anh T và chị L trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS huyện Yên Định;
- TAND Tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- UBND xã Đ, huyện Yên Định
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện Yên Định;
- TAND Tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- UBND xã Đ, huyện Yên Định
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng